

Số: 473 /2018/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 04 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 632/2018/TLST-HNGĐ ngày 27/7/2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Ngọc L1, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3A, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Tạm trú: Khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Tạm trú: Khu phố 2, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/9/2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đỗ Thị Ngọc L1 và ông Nguyễn Văn L2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Ngọc L1 và ông Nguyễn Văn L2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Yến V, sinh ngày 15/5/2012 cho bà L1 nuôi dưỡng, ông L2 không phải cấp dưỡng nuôi con. Giao cháu Nguyễn Minh Q, sinh ngày 28/11/2009 cho ông L2 nuôi dưỡng, bà L1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà L1 và ông L2 đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bà L1 và ông L2 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà L1 phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền 830.000 đồng (tám trăm ba mươi ngàn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0025677 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả cho L1 số tiền 680.000 đồng (sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HC, TA (01).

THẨM PHÁN

Vũ Phước Thành